TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 09-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Thị Ngọc Minh

Ông Trần Nghiệp Hồng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đức Vũ
Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Ngô Minh Q; sinh năm: 1997, tại Thành phố H; nơi cư trú: XX đường T1, phường T, quận TP, Thành phố H; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn M và bà Nguyễn Thị L; tiền sự: ngày 07/4/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo Quyết định số 195/QĐ-UBND); tiền án: không có; nhân thân: ngày 01/8/2014, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (theo Bản án số 176/2014/HSST); bị bắt, tạm giam ngày: 17/10/2017;

Có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 1994;
Nơi cư trú: X/Y/Z đường B, Phường N, Quận T, Thành phố H;
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/10/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Luvias biển số 59M1-XXX.YY chở đối tượng tên D (không rõ lai lịch) lưu thông trên đường Lạc Long Quân rẽ vào đường Tống Văn Trân, Quận 11 thì thấy anh Nguyễn Hoàng P chạy xe phía trước cùng chiều và trên tay có cầm điện thoại di động nên tên D rủ bị cáo cùng chiếm đoạt chiếc điện thoại. Sau khi đồng ý, bị cáo liền điều khiển xe chạy theo, đến trước nhà số 02 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11 thì cho xe áp sát vào bên trái để tên D ngồi sau dùng tay phải chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của anh Phúc, rồi tăng ga xe bỏ chạy. Lúc này có anh Thân Trọng B, là cán bộ Công an Phường N, Quận MM nhìn thấy sự việc nên đã cùng quần chúng nhân dân truy đuổi theo. Đến trước nhà số 14 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11 thì xe của bị cáo bị ngã, bị cáo và tên D bỏ chạy bộ theo hai hướng khác nhau, anh B và quần chúng nhân nhân dân bắt giữ được bị cáo cùng tang vật, phương tiện giải giao cho cơ quan công an; còn tên D thì chạy thoát.

Tài sản bị mà bị cáo và đồng bọn đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng P là một chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus do Đài Loan sản xuất, đã qua sử dụng; theo kết luận định giá, thì chiếc điện thoại này có giá trị là 1.000.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Minh Q về hành vi chiếm đoạt tài sản. Tại cơ quan công an bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Bản Cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 08 tháng 3 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Ngô Minh Q tội danh "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về hướng xử lý vật chứng: thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để tìm chủ sở hữu của xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Luvias mang

biển số 59M1-XXX.YY, nếu quá thời hạn thông báo mà không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 109. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự tự nguyện bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại 1.000.000 đồng như bị hại yêu cầu.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng nêu, đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Ngô Minh Q phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, vào khoảng 15 giờ ngày 17/10/2017, tại trước nhà số 02 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi khiển xe mô tô hai bánh áp sát vào anh Nguyễn Hoàng P (đang điều khiển xe máy lưu thông phía trước cùng chiều) để đồng bọn ngồi sau dùng tay chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên tay của anh Phúc, rồi nhanh chóng tăng ga xe tẩu thoát, nhưng đã bị bắt giữ. Tài sản mà bị cáo và đồng bọn cùng nhau chiếm đoạt là một điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus do Đài Loan sản xuất, đã qua sử dụng; theo Kết luận định giá tài sản số 121/KLĐGTS ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thì chiếc điện thoại này trị giá 1.000.000 đồng.

[2] Thủ đoạn công khai, bất ngờ giật lấy tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát mà bị cáo và đồng bọn thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản"; mặt khác, thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết "dùng thủ đoạn nguy hiểm". Trong vụ án này, bị cáo và đồng bọn đã thống nhất ý chí, cùng cố ý thực hiện tội phạm nên hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm; trong đó, bị cáo là người là người giúp sức tích cực, còn đồng bọn của bị cáo là người trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo tội danh "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định. Còn đồng bọn của bị cáo khi nào cơ quan điều tra tìm được sẽ xử lý sau.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp; vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Ngày 01/8/2014, bị cáo đã bị Tòa án

nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (theo Bản án số 176/2014/HSST), nhưng vẫn chưa chịu phấn đấu, sửa đổi bản thân; tuy đã được xóa án tích, nhưng Hội đồng xét xử vẫn xem đây là nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn"; "thành khẩn khai báo", tỏ ra "ăn năn hối cải". Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus do Đài Loan sản xuất, đã qua sử dụng: là tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi trả lại cho bị hại - anh Nguyễn Hoàng P, việc giao trả này là đúng.

- 01 điện thoại di động Nokia 109: tài sản này không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Luvias mang biển số 59M1-XXX.YY:

+ Biển số này là của một chiếc xe nhãn hiệu Vespa do chị Nguyễn Phạm Cẩm T - địa chỉ: X/Y đường P, Phường M, Quận MM, Thành phố H - đứng tên đăng ký xe. Chị T khai đã bán chiếc xe này cho người khác không rõ lai lịch.

+ Qua giám định, xác minh theo số khung RLCL44S10BY028853, số máy 44S1-028850 thì chiếc xe này có biển số là 63B1-AAA.BB do chị Trần Thị Mộng T - địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh T - đứng tên đăng ký xe. Hiện chị T không còn cư trú tại địa phương và không xác định được nơi cư trú hiện tại.

Xét thấy, chiếc xe này được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không xác định được chủ sở hữu; do vậy, cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước; còn biển số thì tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: xét thấy bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại 1.000.000 đồng như bị hại yêu cầu; sự tự nguyện này đúng quy định, không trái pháp luật nên ghi nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh Q phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Ngô Minh Q 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2017.

2. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo Ngô Minh Q: 01 điện thoại di động Nokia 109.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 59M1-XXX.YY.

- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm về 01 chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha Luvias, số khung RLCL44S10BY028853, số máy 44S1-028850, để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho số 250/LNK ngày 18/10/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng P số tiền 1.000.000 đồng, việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 300.000 đồng.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp: TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Toại